

Số: 1717 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 05 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố Hải Phòng giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 214/2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng tại Tờ trình số 309/TTr-SNNMT ngày 24 tháng 4 năm 2026. ✓



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố Hải Phòng giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền:

Từ ngày Quyết định có hiệu lực đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.

Điều 3. Trình tự, thủ tục:

1. Trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản: Thực hiện theo khoản 2 Điều 3 Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Trình tự, thủ tục cấp, bổ sung, sửa đổi, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Thực hiện theo phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định cấp, bổ sung, sửa đổi, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS).

3. Trình tự, thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2007 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2005; Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước; Miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm: Thực hiện theo khoản 3 Điều 6, khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8, khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 10 Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 4. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố Hải Phòng:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật. Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện theo yêu cầu.

2. Kịp thời tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung hoặc bãi bỏ Quyết định này khi có sự thay đổi các quy định pháp luật liên quan đến nội dung ủy quyền.

3. Tổ chức thực hiện công khai danh mục, nội dung thủ tục hành chính; xây dựng và ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật quy

trình diện tử trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Bãi bỏ nội dung quy định tại số thứ tự 1 mục IV Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y, thủy sản và kiểm ngư, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, nông thôn mới và giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chánh văn phòng UBND TP;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công TP;
- Công Thông tin điện tử TP;
- Phòng: NNMT, NV&KTGS;
- Lưu: VT, N.Đ.Minh.



Đỗ Thành Trung





PHỤ LỤC

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ỦY QUYỀN GIẢI QUYẾT CHO GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG,
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

(Kèm theo Quyết định số 1747/QĐ-UBND ngày 05 / 5 /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Thủ tục hành chính	Mã số TTHC	Nội dung uỷ quyền
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	2.001827	1. Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản có chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp. 2. Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu: Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (trừ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên) có chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã cấp hoặc cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp trước ngày 01/7/2025.
2	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	2.001730	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp, thu hồi Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
3	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	2.001726	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
4	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	1.003111	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.



5	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2007 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2005	1.003082	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2007 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2005.
6	Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	1.003058	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.
7	Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước	2.001254	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.
8	Miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm	1.002996	Ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Trả lời kết quả bằng Văn bản về việc miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm.

